

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 49/2021/HN-ST

Ngày: 18/10/2021

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Hữu Sáng

- Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hoài Tâm

2/ Ông Lý Thanh Bình

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Vũ Linh – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 18/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 393/TLST - HN ngày 27/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 515/2021/QĐST – HNGĐ ngày 29/9/2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa các đương sự:

N đơn: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp Thới Thuận B, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1989

Địa chỉ: 44/BT khu vực Bình Phó A, phường Long Xuyên, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

N đơn, bị đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY

Trong quá trình giải quyết, N đơn ông Nguyễn Thanh N trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Thúy V tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ ngày 17/8/2012.

Ông bà chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, thường xuyên cự cãi, không tìm được tiếng nói chung. Ông đã nhiều lần động viên, hàn gắn nhưng không thành. Xét thấy vợ chồng ly thân từ tháng 02/2018 đến nay tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Thúy V.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
Bị đơn bà Nguyễn Thị Thúy V có lời khai phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Thanh N về quan hệ hôn nhân, con chung, nợ chung và tài sản chung.
Tại phiên tòa hôm nay:
- Ông Nguyễn Thanh N và bà Nguyễn Thị Thúy V vắng mặt, đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Nguyễn Thanh N và bà Nguyễn Thị Thúy V tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp thuộc ngành luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Xét quan hệ hôn nhân giữa ông N và bà V có phát sinh mâu thuẫn, ông bà có tìm nhiều biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng vẫn không giải tỏa mâu thuẫn, đoàn tụ gia đình được. Ông N và bà V đã ly thân đã lâu, hiện nay không còn liên lạc. Việc ông bà đều xin xét xử vắng mặt, thể hiện ông bà không còn quan tâm, níu kéo tình cảm vợ chồng với nhau. Nay ông N yêu cầu ly hôn, Tòa án nhận thấy mâu thuẫn giữa ông bà đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó thiết nghĩ nên chấp thuận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thanh N và bà Nguyễn Thị Thúy V là phù hợp.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông N cho rằng ông bà không có tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên do bà Nguyễn Thị Thúy V vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến của bà V về tài sản chung và nợ chung. Do đó tách phần tài sản chung và nợ chung ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: N đơn phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 232, Điều 262, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.
- Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Thanh N và bà Nguyễn Thị Thúy V.

2. Về con chung: Không có nên không giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh N phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyên tiền tạm ứng án phí ông N đã nộp theo biên lai thu số 004805 ngày 26/10/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí. Ông N đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: N đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Cao Hữu Sáng

<u>Nơi nhận:</u> - TAND Tp Cần Thơ; - VKS quận Bình Thủy; - Chi THA dân sự quận Bình Thủy; - UBND nơi đăng ký kết hôn; - Các đương sự; - Lưu hồ sơ	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Cao Hữu Sáng
---	---